

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3 "MÁY BAY"

Thời gian thực hiện: 1 tuần từ ngày 17/03/2025 -> 22/03/2025

Giáo viên thực hiện: Đào Thị Chiến

THƯ GỬI PHỤ HUYNH

Kính gửi: Quý phụ huynh

Máy bay là phương tiện giao thông đường hàng không. Các con cũng có mong muốn được khám phá tìm hiểu xem chúng có đặc điểm gì, công dụng của nó ra sao, môi trường hoạt động của chúng và có những loại máy bay nào?... Vì vậy trong tuần này từ ngày 17/03 đến ngày 22/03/2025 các con lớp 5T2 sẽ cùng nhau thực hiện Chủ đề nhánh “Máy bay”. Các con sẽ được tìm hiểu về:

- Tên gọi, đặc điểm, cấu tạo của 1 số loại máy bay.

- Tiếng kêu, nơi hoạt động của máy bay.

- Công dụng của máy bay.

- Phân loại máy bay.

- Quy trình chế tạo ra máy bay.

- Kỹ năng khi ngồi trên máy bay.

- Một số hãng hàng không của Việt Nam.

Ở trường các con sẽ được:

- Khám phá về máy bay.

- Học các bài hát, bài thơ và nghe các câu chuyện về Máy bay.

- Vẽ, nặn, in, làm ...về Máy bay. Và còn nhiều hoạt động thú vị khác nữa.

Để giúp các con có được những trải nghiệm thú vị và bổ ích, kính mong phụ huynh ở nhà:

- Trò chuyện với con về các loại máy bay, đặc điểm, ý nghĩa, môi trường hoạt động của máy bay.

- Cho con tìm hiểu thêm về các loại máy bay ở trên mạng internet và nếu có thể hãy cho con mang một số nguyên vật liệu đến lớp để làm biển báo. Con sẽ luôn cảm thấy hứng thú tìm hiểu về những nguyên vật liệu do chính mình và các bạn mang tới lớp.

- Động viên con ôn/biểu diễn các bài thơ, chuyện, bài hát đã được học ở lớp.

Cuối chủ đề: Các con sẽ có một buổi tổng kết, rất mong bố mẹ bố trí thời gian tới tham dự cùng các con và có thể đăng kí làm tình nguyện viên chia sẻ với các con hiểu biết về các loại máy bay... Các con cũng sẽ luôn có cảm xúc tốt, tự hào vì bố mẹ luôn đồng hành với con trong các hoạt động của lớp mình.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm và hợp tác của Quý phụ huynh!

PHẦN 1. MỞ CHỦ ĐỀ

I. MẠNG NỘI DUNG

- Giáo viên cho trẻ quan sát các loại máy bay, xem video, nghe kể chuyện... Tiếp đó, giáo viên tiến hành giờ học truy vấn, khuyến khích trẻ đặt ra các câu hỏi quan tâm về “Máy bay”. Đặc điểm cấu tạo, công dụng..., đồng thời, giáo viên cùng trẻ xây dựng mạng nội dung trong dự án và trình bày theo hình thức sơ đồ tư duy.

*** Câu hỏi trẻ đã biết:**

Tên gọi các loại máy bay.

Tiếng kêu của máy bay.

Một số đặc điểm của máy bay.

***Câu hỏi trẻ muốn biết?**

Theo các con môi trường hoạt động của máy bay ở đâu?

Vì sao máy bay thuộc nhóm phương tiện giao thông đường hàng không?

Kỹ năng khi chúng ta ngồi trên máy bay như thế nào?

Quy trình sản xuất máy bay ra sao?

Công dụng của máy bay để làm gì?

Máy bay có những hãng nào?

Cô và trẻ thống nhất nội dung khám phá “Máy bay” trong 1 tuần (Mạng ND)



Máy bay trực thăng



Máy bay trinh sát



Máy bay vận tải



Cường kích



Máy bay dân vận

Tên gọi

Công dụng của máy bay



Chở người

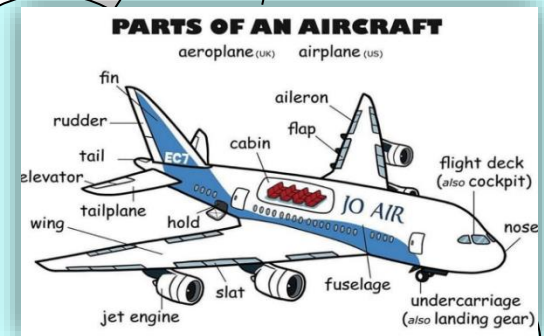


Chở hàng



Bảo vệ vùng trời

MÁY BAY



Một số đặc điểm

Môi trường hoạt động của máy bay



Bay trên bầu trời



Nguyên lý hoạt động của máy bay



Máy bay hoạt động chịu tác dụng của 4 lực: lực kéo, lực cản của không khí, lực hấp dẫn và lực nâng

II. MẠNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động chơi:

Góc xây dựng: Thiết kế ngã tư đường phố

Góc học tập: Khám phá đặc điểm của biển nguy hiểm. Tìm hiểu về ý nghĩa của biển báo nguy hiểm. Phân biệt các loại biển báo cấm và biển báo nguy hiểm. Khám phá một số nguyên vật liệu để làm biển báo. Bé chọn hành vi đúng sai. Chọn sách xem và đọc sách về biển báo nguy hiểm. Làm truyện tranh về biển báo nguy hiểm. Kể chuyện về biển báo nguy hiểm. Tìm chữ cái g, y. Tô chữ g, y và điền chữ cái trong từ. Biết tạo nhóm cho đủ số lượng 10, tìm thẻ số 10. Thi xem ai nhanh. Tôi là số mấy? Thêm cho đủ số lượng 10 tìm thẻ số tương ứng. Bớt trong PV 10 tìm thẻ số. Biết gộp tạo thành nhóm số lượng 10. Tách 10 đối tượng thành 2 nhóm theo các cách... Tìm đồ vật tương ứng số lượng Tìm đường đến bến xe, nhà ga, sân bay...Sắp xếp theo quy tắc. Trẻ biết sắp xếp theo mẫu, sáng tạo theo ý trẻ.

Góc tạo hình: Làm biển báo. Vẽ biển báo. Tô màu biển báo. Cắt dán biển báo. Làm các PTGT từ các NVL (ô tô, máy bay, tàu hỏa...). Làm gara để xe ô tô

Âm nhạc: Hát, làm động tác minh họa về chủ đề.

Góc sách: Đọc thơ, đồng dao, về về Biển báo. Kể chuyện sáng tạo theo tranh/ kể chuyện sáng tạo về Biển báo, Diễn rồi.

Góc phân vai: Bán hàng, bác sỹ, nấu ăn, bày bàn tiệc

Hoạt động học:

PTTC: VĐCB: Bật nhảy từ trên cao xuống 40-45cm.

PTNT: KPKH: Khám phá máy bay; Toán: Nhận biết hôm qua, hôm nay và ngày mai

PTNN: Làm quen nhóm chữ p, q; Thơ: ơ chiếc máy bay (DTĐTDC)

PTTM: Làm máy bay từ các NVL

Hoạt động ngoài trời:

- Quan sát máy bay dân vận.
- Quan sát máy bay trực thăng.
- Quan sát so sánh sự giống và khác nhau giữa 2 máy bay, quan sát môi trường hoạt động máy bay...
- TCVD: Máy bay cất cánh, Bánh xe quay, ô tô và chim sẻ, Vượt chướng ngại vật...
- Chơi tự do: ở các khu vực chơi

Hoạt động khác:

- Sáng tác thơ, truyện, câu đố, về về chủ đề.
- TC vui trẻ về đặc điểm, ý nghĩa của các loại máy bay.
- Sưu tầm bài thơ, câu chuyện, câu đố về chủ đề.
- Trẻ sưu tầm ảnh mô hình máy bay và mang đến lớp".

PHẦN 2: THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG
Thứ 2 ngày 17 tháng 03 năm 2025
Tên hoạt động học: Làm quen nhóm chữ p, q
- Thuộc lĩnh vực: PTNN

I, Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng âm chữ cái **p, q**
- Trẻ nhận biết được đặc điểm, cấu tạo chữ cái **p, q**
- Trẻ nhận ra chữ cái **p, q** trong tiếng và từ trọn vẹn.
- Trẻ hiểu mình có quyền tham gia bày tỏ ý kiến cá nhân khi hoạt động nhóm hoặc thảo luận giải thích vấn đề và có nghĩa vụ học tập tốt.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng nhận biết và phát âm đúng âm chữ cái **p, q** cho trẻ.
- Rèn kỹ năng so sánh, phân biệt được sự giống và khác nhau rõ nét giữa các chữ cái **p, q** qua đặc điểm cấu tạo các nét chữ.
- Rèn luyện và phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ, kỹ năng chơi trò chơi.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vào giờ học, biết thực hiện theo đúng yêu cầu của cô, biết phối hợp với nhau trong các trò chơi tập thể, biết tuân thủ luật chơi.

II. Chuẩn bị:

1. Đồ dùng của cô:

- Giáo án đầy đủ, máy tính, ti vi, que chỉ
- Hình ảnh “**Cởi phà – quạ t đ iệ n**”. Bài giảng điện tử làm quen chữ cái **p, q**
- Một số bức tranh về HTTN và các thẻ chữ cái rời ghép thành từ có chứa chữ cái **p, q**.
- 2 bức tranh giống nhau vẽ về cây, các bông hoa và lá có gắn chữ cái **p, q** và các chữ cái khác (đã học)
- Nhạc bài hát: “Em yêu biển lắm”

2. Đồ dùng của trẻ:

- Tâm lý thoải mái trước khi vào hoạt động.
- Mỗi trẻ 1 rô đồ chơi có các nét cắt rời, bảng nhỏ.
- Một số đồ dùng ghép chữ: Hạt gạo, hạt lạc, viên sỏi, dây kẽm nhung, dây len...

III. Hoạt động:

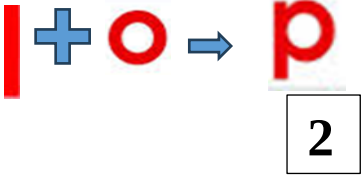
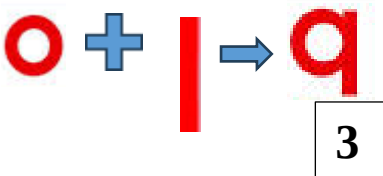
1. Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô đọc trẻ câu đố về “Cái phà”
- Cho trẻ đoán câu đố đó.

2. Hoạt động 2: Bé làm quen chữ cái p, q

- Cô cho trình chiếu hình ảnh “cái phà”
- Cô đọc mẫu và cho trẻ đọc từ: “cái phà”
- Cho trẻ lấy chữ cái đã học
- Cô cho trình chiếu hình ảnh “quạt điện”
- Cô đọc mẫu và cho trẻ đọc từ: “quạt điện”
- Cho trẻ lấy chữ cái đã học
- Còn lại 2 chữ cái **p, q** trên màn hình.
- Cho trẻ đi lấy đồ dùng: nhặt cho mình mỗi bạn 2 chữ giống chữ trên màn hình của cô và các nét rời.
- Hỏi trẻ trong rổ có gì? (Các nét rời và các thẻ số)
- Các con hãy dùng các nét rời ghép thành chữ cái và ghi kết quả vào bảng nhỏ của các con nhớ tìm thẻ tương ứng với số nét của chữ gắn vào bảng kết quả.
- + Trẻ dùng các nét màu đỏ xếp thành chữ có màu đỏ trên màn hình (**chữ p**)
- + Trẻ dùng các nét màu xanh xếp thành chữ có màu xanh trên màn hình (**chữ q**)

Bảng ghi kết quả

Gắn chữ cái	p	q
Ghép các nét rời		

- Hỏi trẻ xem trẻ đã xếp được chữ cái gì? Ghép bằng nét gì? Gồm mấy nét?

* Làm quen chữ cái p

- Cô cho trẻ quan sát trên màn hình hình ảnh chữ cái **p** và giới thiệu cho trẻ biết đây là chữ **p** được phát âm là **p**.
- Cô nói cách phát âm : khi phát âm chữ cái **p** bật mạnh môi.
- Các con hãy lắng nghe cô phát âm nhé (cô phát âm chữ 2- 3 lần)
- Cho trẻ phát âm theo nhiều hình thức : lớp, tổ, nhóm, cá nhân

(Cô lắng nghe và sửa sai cách phát âm cho trẻ)

- Cô cho trẻ cầm chữ cái **p** rồng sờ vào đường bao chữ cái **p** và nhận xét đặc điểm của chữ cái **p**.
- Cô khái quát lại : chữ **p** gồm có hai nét tạo thành đó là một nét cong tròn khép kín bên phải và một nét sổ thẳng bên phía tay trái.

- Cô giới thiệu chữ **P** in hoa, **p** in thường, **p** viết thường và cho trẻ phát âm.
- Cô cho trẻ tìm thẻ chữ **p** ở trong rổ giờ lên và phát âm.

* **Làm quen chữ cái q**

- Cô cho xuất hiện chữ cái **q** trên màn hình, cô giới thiệu và chỉ lên màn hình : Đây là chữ cái **q**
- Các con nghe cô phát âm (cô phát âm 2 - 3 lần).
- Cô cho trẻ phát âm theo nhiều hình thức : Lớp, tổ, cá nhân (Cô quan sát sửa sai cho trẻ nếu có - động viên trẻ).
- Cô cho 2 trẻ quay mặt vào nhau nhìn vào miệng nhau và phát âm chữ cái **q**
- Cô hỏi trẻ : Các con có nhận xét gì về cách phát âm chữ cái **q**.
- Cô khái quát lại : khi phát âm chữ cái **q** miệng mở rộng đẩy mạnh hơi ra ngoài.
- Cô cho trẻ lấy chữ **q** rồng, sờ vào đường bao và nhận xét đặc điểm của chữ **q**
- Cô cho trẻ quan sát trên màn hình và khái quát đặc điểm của chữ cái **q**: chữ **q** gồm 2 nét tạo thành đó là một nét xiên phải và một nét xiên trái

- Cô giới thiệu chữ **Q** in hoa, **q** in thường, **q** viết thường và cho trẻ phát âm.
- Cô cho trẻ tìm thẻ chữ **q** ở trong rổ giờ lên và phát âm.

* So sánh điểm giống và khác nhau giữa các cặp chữ **p, q**

- + Giống nhau: Hai chữ **p, q** đều có cấu tạo bởi 2 nét đó là nét sổ thẳng và nét cong kín
- + Khác nhau: Chữ **p** có 1 nét cong kín bên phía tay phải, nét sổ thẳng bên tay trái. Còn chữ **q** có 1 nét cong kín bên phía tay trái và 1 nét sổ thẳng bên phía tay phải.

* TC : Cô nói đặc điểm của chữ cái trẻ chọn chữ giờ lên và đọc hoặc cô đọc chữ cái trẻ nói đặc điểm của chữ đó

3. Hoạt động 3 : Bé thông minh, nhanh nhẹn

* **Trò chơi 1 : “ Hãy chọn tôi đi”.**

Trò chơi “zích zắc” khi kích chuột thì vòng tròn màu đỏ sẽ rơi xuống vào ô chữ cái nào thì trẻ phải chọn thẻ chữ cái đó và giờ lên đọc to.

* **Trò chơi 1 : Cho trẻ chơi “Bé nhanh tay”**

- Cho trẻ đi lấy đồ dùng về 3 tổ (Dây kẽm nhung, hạt gạo, hạt lạc, viên sỏi...), trẻ nhanh tay dùng đồ dùng mà mình lấy được ghép thành chữ cái vừa học, cho trẻ phát âm chữ cái mà mình ghép được.

(Cô kiểm tra và động viên trẻ)

*** Trò chơi 2 : Cùng chung sức.**

- Luật chơi : đội nào gắn đúng theo yêu cầu trong thời gian nhanh nhất thì đội đó sẽ giành chiến thắng.

- Cách chơi : Cô có 2 bức tranh dành cho 2 đội, trong mỗi bức tranh cô đã vẽ sẵn hai thân cây (Không có lá và có hoa). Nhiệm vụ của mỗi đội là lên tìm các bông hoa và chiếc lá theo yêu cầu của cô và gắn lên thân cây của mỗi đội. Thời gian dành cho 2 đội chơi là một bản nhạc, sau một bản nhạc đội nào gắn được nhiều bông hoa và chiếc lá đúng với yêu cầu thì đội đó dành chiến thắng.

- Cô tổ chức cho 2 đội chơi 1 lần

- Kiểm tra kết quả chơi của 2 đội chơi

3. Kết thúc tiết học

- Cô nhận xét, tuyên dương những trẻ học khá, động viên, khuyến khích những trẻ còn chậm.

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 3 ngày 18 tháng 03 năm 2025
Tên hoạt động học: Thơ: ời chiếc máy bay (DTĐTDC)
- Thuộc lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức

- Dạy trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả, hiểu nội dung bài thơ, biết đọc thuộc diễn cảm.
- Trẻ hiểu mình có quyền tham gia vào các hoạt động, quyền được bày tỏ ý kiến riêng của mình.

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kỹ năng đọc diễn cảm, nhấn nhá đúng nhịp điệu và cảm xúc của bài thơ
- Rèn kỹ năng phát âm, kỹ năng đọc thơ diễn cảm, phát triển ngôn ngữ mạch lạc.
- Rèn trẻ sự mạnh dạn tự tin khi tham gia hoạt động.

3. Thái độ

- Trẻ thể hiện tình cảm bài thơ, cảm nhận được vẻ đẹp của quê hương đất nước.

II. Chuẩn bị

1. Cửa cô:

- Máy tính, nội dung trình chiếu bài thơ trên vi tính , nhạc.
- Máy tính hoặc thiết bị có kết nối internet.
- Phần mềm AI hỗ trợ tạo âm thanh (như text-to-speech) hoặc ứng dụng giúp tạo hình ảnh/hoạt cảnh liên quan đến máy bay.
- Màn hình hiển thị lời bài thơ "Ơi chiếc máy bay".

2. Của trẻ: Trang phục gọn gàng

III. Tiến hành

***Hoạt động 1: Trò chuyện cùng trẻ**

- Mở video hoặc hình ảnh về một chiếc máy bay đang bay trên bầu trời.
- Hỏi trẻ cảm nhận thế nào về chiếc máy bay và tiếng động của nó.
- Hỏi trẻ:
 - + Máy bay là phương tiện giao thông đường nào?
 - + Bài thơ nào nhắc đến chiếc máy bay? Tác giả bài thơ là ai?

***Hoạt động 2: Dạy trẻ đọc thơ diễn cảm**

- Cô đọc mẫu lần 1 kết hợp sử dụng hình ảnh trên máy vi tính (**Công cụ AI - Text to Speech**: Cho trẻ nghe bản đọc tự động qua phần mềm AI (text-to-speech). Trẻ sẽ nghe được các câu thơ được đọc với ngữ điệu và cảm xúc rõ ràng.)
- Cả lớp đọc cùng cô 2-3 lần
- Thi đua tổ đọc
- Đàm thoại:
 - + Trong bài thơ nghĩ đến PTGT gì?
 - + Máy bay bay ở đâu?
 - + Máy bay sẽ chở bạn nhỏ đi những đâu?
 - + Bạn nhỏ nghĩ máy bay giống như con gì?
 - + Ngồi trên máy bay nhưng bạn nhỏ còn nhắc máy bay điều gì?
 - + Chở về nhà để làm gì? (Gần mẹ cha)
- Trò chơi “Máy bay” tách về đội hình chữ u
- Giáo dục trẻ yêu cảnh đẹp quê hương đất nước.
- Dạy trẻ đọc thơ diễn cảm
- Cô đọc diễn cảm bài thơ kết hợp sáng tác động tác
- Cả lớp đứng vòng tròn đọc kết hợp sáng tác động tác 2 lần – 3 lần cùng cô.
- Thi đua từng tổ, nhóm, cá nhân lên đọc diễn cảm bài thơ.
- Đàm thoại tên bài thơ, tác giả?

***Hoạt động 3: Củng cố :**

- **Hoạt động nhóm**: Trẻ có thể chia thành nhóm và tạo ra những câu chuyện nhỏ về chiếc máy bay mà chúng đã học trong bài thơ, có thể vẽ hoặc mô phỏng lại bằng hình ảnh. (**Sử dụng công nghệ AI trong sáng tạo**: Khuyến khích trẻ sử dụng công nghệ AI (như công cụ vẽ hình ảnh tự động) để tạo ra các hình ảnh của chiếc máy bay bay qua các vùng trời khác nhau. Trẻ sẽ chia sẻ câu chuyện và hình ảnh mà mình tạo ra với lớp.)
- Cô tuyên dương trẻ cùng ra ngoài.

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4.Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 4 ngày 19 tháng 03 năm 2025
Tên hoạt động học: Khám phá máy bay
Thuộc lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, biết đặc điểm cấu tạo của máy bay.
- Trẻ biết tác dụng, nơi hoạt động của máy bay.
- Trẻ biết phải cẩn thận và tuân thủ luật khi tham gia giao thông.
- Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi trò chơi

2 Kỹ năng:

- Trẻ có kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng chơi trò chơi.
- Trẻ trả lời câu hỏi to, rõ ràng.
- Giúp trẻ phát triển óc quan sát, sự ghi nhớ chú ý có chủ đích.

3.Thái độ:

- Hứng thú tham gia các hoạt động của giờ học.
- Yêu quý kính trọng chú phi công.

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô:

- Mã QR về hình ảnh chiếc máy bay và các bộ phận của máy bay.
- Video về các loại máy bay.
- Trò chơi “**Hãy chọn đáp án đúng**” trên phần mềm QUIZZI
- Nhạc bài hát: “Anh phi công ơi”, “Bạn ơi có biết”, que chỉ.

2. Đồ dùng của trẻ:

- Ipad (3 cái)
- Bảng khảo sát

III. Tiến hành

E1: Gắn kết

- Các con hãy lắng nghe câu đố và đoán xem câu đố nói về cái gì nhé?
Chẳng phải chim
Mà có cánh
Chở hành khách
Đi khắp nơi
Là cái gì? (Máy bay)
- Trên tay cô xuất hiện gì đây?
- Bạn nào được biết về máy bay kể cho cô và các bạn cùng nghe.
- Để hiểu hơn về máy bay thì hôm nay cô và các con cùng khám phá.

E2: Khám phá Máy bay

Tìm hiểu về chiếc máy bay

- Cô cho trẻ về 3 nhóm lấy rõ đồ dùng.
- Giáo viên hướng dẫn trẻ cách ghi kết quả vào bảng khảo sát.
- Trẻ cùng nhau quét mã QR xem video đặc điểm và công dụng của máy bay?
- Sau khi tìm hiểu xong các nhóm hoàn thiện bảng khảo sát khám phá Máy bay.

Bảng khảo sát khám phá về máy bay

Máy bay	Phần đầu	Phần thân	Phần đuôi	MT hoạt động	\Công dụng
---------	----------	-----------	-----------	--------------	------------

					
--	--	--	--	--	--

*E3: Giải thích, chia sẻ

- Cô mời lần lượt từng nhóm trẻ lên thuyết trình về kết quả bảng khảo sát về máy bay của nhóm mình.

- Cô và trẻ lắng nghe đặt câu hỏi cho nhóm bạn.

- Cô chính xác lại thông tin đúng trẻ đã tìm hiểu và kết luận?

- Trẻ được chia sẻ những điều trẻ đã khám phá được: Đặc điểm, ích lợi, cách mà trẻ khám phá, tìm hiểu....

- Cô tổng hợp kiến thức giúp trẻ

=> Khái quát: Máy bay gồm có 3 phần: có đầu, thân, đuôi. Phần đầu máy bay có bộ phận điều khiển và chỗ ngồi cho Phi công. Thân máy bay có cánh, bánh xe, bên trong thân máy bay có nhiều hàng ghế..., đuôi máy bay có cánh. Máy bay có rất nhiều chỗ ngồi bên trong nên có tác dụng chở người. Máy bay bay trên trời, máy bay được gọi là phương tiện giao thông đường hàng không.

Cho xem clip máy bay cất cánh

- Cho trẻ quan sát máy bay trực thăng, máy bay chiến đấu...

E4: Củng cố/Áp dụng

* *Củng cố:*

- Vừa rồi các con đã được tìm hiểu về cái gì?

- Ngoài chiếc máy bay dân dụng mà các con vừa được tìm hiểu ra các con còn biết loại máy bay nào khác?

- Trẻ xem video 1 số loại máy bay trên màn hình (máy bay trực thăng, máy bay chiến đấu...)

***Áp dụng:** Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi “**Hãy chọn đáp án đúng**” trên phần mềm QUIZZI. Chia trẻ thành 3 đội chơi

+ Luật chơi: Sau thời gian suy nghĩ là 10s, đưa ra đáp án của nhóm mình. Kết thúc trò chơi, đội nào trả lời đúng và nhanh nhất thì đội đó sẽ là đội chiến thắng.

+ Cách chơi: Mời các đội về nhóm, mỗi nhóm sẽ có 1 ipad. Chương trình sẽ đưa ra câu hỏi và các đáp án về an toàn giao thông, các đội sẽ cùng thảo luận với nhau để lựa chọn đáp án đúng ứng với những hình ảnh đó.

Câu 1: Bé hãy cho cô biết máy bay là PTGT đường gì?

Hình ảnh 1. Đường bộ.

Hình ảnh 1. Đường thủy

Hình ảnh 1. Đường hàng không.

Hình ảnh 2. Đường sắt

Câu 2: Công dụng của máy bay dùng để làm gì?

Hình ảnh 1. Chở người

Hình ảnh 2. Chở hàng hóa

Hình ảnh 2. Cả 2 đáp án trên

Câu 3: Cấu tạo của máy bay gồm mấy phần?

Hình ảnh 1. Đầu máy bay.

Hình ảnh 2. Thân máy bay.

Hình ảnh 3. Đuôi máy bay.

Hình ảnh 4. Cả 3 đáp án trên.

Câu 4: Ai là người lái máy bay?

Hình ảnh 1. Bác tài xế.

Hình ảnh 2. Bác lái tàu.

Hình ảnh 3. Bác phi công.

Câu 5: Theo các con đâu là môi trường hoạt động của máy bay?

Hình ảnh 1. Chạy trên đường

Hình ảnh 2. Đi dưới nước.

Hình ảnh 3. Chạy trên đường ray

Hình ảnh 3. Bay trên trời.

Câu 6: Bé hãy cho cô biết máy bay hạ cánh ở đâu?

Hình ảnh 1. Bến xe

Hình ảnh 2. Nhà ga.

Hình ảnh 3. Bến tàu

Hình ảnh 4. Sân bay.

E5: Đánh giá

- Đánh giá quá trình trẻ thực hiện?
- Hôm nay các con khám phá máy bay các con cảm thấy thế nào?
- Cảm xúc của chúng mình ra sao?
- Về nhà các con cùng chia sẻ những gì chúng mình khám phá được cho ông bà, bố mẹ cùng nghe nhé.

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 5 ngày 20 tháng 03 năm 2025

Tên hoạt động học: Nhận biết hôm qua, hôm nay và ngày mai

- Thuộc lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi thời gian: hôm qua, hôm nay, ngày mai. Biết tên gọi và thứ tự các ngày trong tuần. Biết được ngày của các thứ.
- Trẻ hiểu các mốc thời gian của một ngày, hiểu quy ước tên gọi ngày hôm qua là biểu thị của ngày đã qua với những việc làm, hành động đã xảy ra và phải nhớ lại, hôm nay là biểu thị của ngày hiện tại với những việc đang diễn ra, ngày mai là biểu thị thời gian ngày sắp tới với những dự định.
- Trẻ biết 1 tuần có 7 ngày, các ngày đi học đi làm và ngày nghỉ phổ biến.

- Trẻ hiểu mình có quyền được tham gia bày tỏ ý kiến cá nhân của mình khi thảo luận nhóm, có quyền được tham gia hoạt động nhóm cùng các bạn.

*** Xác định các thành tố**

S: Khoa học

- Trẻ biết được tên gọi thời gian: Hôm qua, hôm nay, ngày mai.
- Biết nguyên liệu để làm ra tờ lịch.

T: Công nghệ

- Thiết bị giảng dạy, vật liệu dụng cụ: kéo; băng dính; bìa caton, giấy trắng; thước đo; thẻ số từ 1 đến 7, giấy màu....

E: Chế tạo:

- Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau để tạo ra những tờ lịch.

A: Nghệ thuật

- Trang trí cho tờ lịch thêm đẹp.

M: Toán:

- Trẻ nhận biết số, kỹ năng đo để tạo tờ lịch.

2. Kỹ năng:

- Gọi đúng tên ngày hôm qua, hôm nay, ngày mai theo thứ tự công việc: đã làm, đang làm, sẽ làm. Gọi đúng tên thứ tự các thứ trong 1 tuần.
- Rèn cho trẻ diễn đạt ngôn ngữ mạch lạc.
- Trẻ có kỹ năng hợp tác nhóm, thảo luận sôi nổi trong giờ học.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và bạn.
- Giáo dục trẻ biết quý trọng thời gian.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng của cô:

- Hình ảnh về các buổi trong ngày
- Lịch thứ năm, thứ sáu, thứ bảy
- Tranh trò chơi
- Nhạc bài hát: “Cả tuần đều ngoan”.

2. Đồ dùng của trẻ:

- Bảng đồ dùng, hình ảnh các hoạt động trong ngày, Thẻ thứ 4, thứ 5, thứ 6.
- Các thẻ số từ 1 đến 7, bìa catton, giấy màu, giấy báo, tranh ảnh hoạt tiết trang trí, sáp màu, màu nước, kéo, keo dán, băng dính...

III. Tiến hành:

*E1: Gắn kết

- Cho trẻ đọc thơ: Ngày hôm qua đâu rồi
- Trò chuyện cùng trẻ:
 - + Các con vừa đọc bài thơ gì?
 - + Bài thơ nói về điều gì?
- Để biết ngày hôm qua của các con như thế nào cô và các con cùng tìm hiểu nhé.

*E2: Khám phá

- Trẻ tìm hiểu và ghi bảng khảo sát

BẢNG KHẢO SÁT				
Thời gian	Buổi sáng	Buổi trưa	Buổi chiều	Buổi tối
Hôm qua (Thứ 4)		Gắn hình ảnh	Gắn hình ảnh	Gắn hình ảnh
Hôm nay (Thứ 5)	Gắn hình ảnh	Gắn hình ảnh	Gắn hình ảnh	Gắn hình ảnh
Ngày mai (Thứ 6)	Gắn hình ảnh	Gắn hình ảnh	Gắn hình ảnh	Gắn hình ảnh

* Hôm nay:

- Một ngày kết thúc lại bắt đầu một ngày mới. Cô và các con đang ở thời điểm nào trong ngày? Hôm nay cô tặng cho mỗi nhóm một món quà. Món quà này sẽ giúp các con ghi lại các việc mà các con đã làm nhé! (Cho trẻ lấy đồ dùng về chỗ ngồi.)
- Trẻ; lấy đồ dùng về 3 nhóm.
- Chúng mình được nhận món quà gì?
- Đầu tiên, chúng ta hãy quan tâm tới ô bên tay trái các con. Các con thấy có những hình ảnh nào? Hình ảnh đó miêu tả buổi nào trong ngày?
- Hôm nay là thứ mấy? Giới thiệu thứ, ngày.
- Hỏi trẻ các công việc đã làm sáng nay. Chọn hình ảnh gắn vào ô biểu thị ngày hôm nay
→ Những việc đã diễn ra từ sáng nay cho đến bây giờ, trưa nay, chiều nay, tối nay và hết đêm nay gọi là ngày hôm nay.

* Hôm qua:

- Cô đố các con hôm nay là thứ 5 thì hôm qua là thứ mấy?
- Giới thiệu thứ tư, ngày.
- Các con hãy gắn những hình ảnh vào ô tương ứng về những việc con đã làm được trong ngày hôm qua.
- Cho trẻ kể.

→ Một ngày bắt đầu bằng buổi sáng, ...và cuối cùng là buổi đêm. Khi thời gian trôi qua buổi đêm thì một ngày kết thúc để bước sang ngày mới thì chúng ta gọi ngày đã qua đó là “ngày hôm qua”.

- Ngày hôm qua đã trôi qua có lấy lại được không? Vậy các con cần làm gì để ngày hôm qua trôi đi thật ý nghĩa?

*** Ngày mai:**

- Hôm nay là thứ năm thì ngày mai là thứ mấy?

- Giới thiệu lịch thứ sáu, ngày.

- Những việc của ngày mai chúng ta đã làm chưa nhỉ?

- Ngày mai con dự định làm gì?

→ Những việc ngày mai chỉ là dự định. Để những dự định đó thành hiện thực và hoàn thành thì các con phải làm gì?

- Cô sẽ đổi thứ tư, thứ năm, thứ sáu thành thẻ thứ 4, thứ 5, thứ 6 cho các con dễ hiểu. Cho trẻ gắn thứ vào ô ngày tương ứng.

***E3: Giải thích**

- Mời lần lượt từng nhóm lên thuyết trình về bảng khảo sát của nhóm mình.

- Trẻ nói được ngày hôm qua là thứ mấy, hôm qua con đã làm được gì?

- Ngày hôm nay như thế nào?

- Ngày mai dự định sẽ làm gì?

- Cho nhóm bạn đặt câu hỏi.

- Cô đặt câu hỏi

+ Hôm nay là thứ năm thì hôm qua là thứ mấy? Hôm nay là thứ 5 thì ngày mai là thứ mấy?

+ Ngày mai là thứ sáu thì hôm nay là thứ mấy?

+ Vậy tương tự hôm nay là thứ 3 thì hôm qua là thứ mấy, ngày mai là thứ mấy?

⇒ Kết luận: Hôm nay là thứ 5, hôm qua là thứ 4, ngày mai là thứ 6. Hôm nay là thời điểm hiện tại đang diễn ra, hôm qua là thời điểm tất cả đã diễn ra ngày hôm trước, ngày mai là thời điểm chưa đến chưa diễn ra và các con có thể dự định sẽ làm gì cho ngày mai.

***E4: Củng cố áp dụng**

- **Hoạt động 1:** Trẻ tự tạo các câu chuyện về hôm qua, hôm nay, ngày mai của chính mình. Mỗi trẻ sẽ kể lại một hoạt động đặc trưng trong từng ngày.

Ví dụ: "Hôm qua, con đi chợ với mẹ. Hôm nay, con học bài. Ngày mai, con sẽ đi bơi."

- **Hoạt động 2:** Tạo trò chơi dựa trên thẻ thời gian. Cô sẽ đọc một câu mô tả (Ví dụ: “Hôm qua con đã ăn sáng lúc 7 giờ”). Trẻ sẽ xác định câu đó là mô tả về hôm qua, hôm nay hay ngày mai.

***E5: Đánh giá**

- **Hoạt động 1:** Cô đánh giá khả năng nhận diện và sử dụng đúng các từ “hôm qua”, “hôm nay”, “ngày mai” của từng trẻ thông qua các câu hỏi.

Ví dụ: “Ngày hôm qua con đã làm gì?”, “Ngày mai con có kế hoạch gì đặc biệt?”

- **Hoạt động 2:** Dùng hình thức trò chơi “Sắp xếp thời gian”:

Cô sẽ đưa ra những hành động cụ thể và yêu cầu trẻ sắp xếp chúng vào đúng các ngày: hôm qua, hôm nay, ngày mai.

Ví dụ: “Con ăn sáng lúc mấy giờ?”, “Con sẽ đi đâu vào ngày mai?”

- Nhận xét giờ học.

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 6 ngày 21 tháng 03 năm 2025

- Tên hoạt động học: VĐCB: Bật nhảy từ trên cao xuống 40-45cm

- Thuộc lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích- Yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết bật nhảy từ trên cao xuống 40-45 cm đúng với yêu cầu bài tập.
- Biết chơi trò chơi.
- Trẻ hiểu mình có quyền được tham gia luyện tập để giúp cơ thể khỏe mạnh phát triển hài hòa, quyền tham gia vào các hoạt động.

2. Kỹ năng

- Phát triển tố chất nhanh, khéo, khả năng định hướng trong không gian.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ tính mạnh dạn, ưa thích hoạt động.
- Rèn luyện tính kỷ luật, tinh thần tập thể.

II. Chuẩn bị.

- Địa điểm sân tập bằng phẳng.
- Xắc xô, 1 còi, 2 ghế có độ cao từ 40 – 45 cm
- Cô chuẩn bị các vòng thể dục để trẻ chơi trò chơi.

III. Tiến hành

***HD1.Khởi động:**

Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi, chạy thực hiện phần khởi động. Sau đó trẻ về 3 hàng ngang

***HD2.Trọng động.**

+ Bài tập phát triển chung 1 lần kết hợp với bài: Cho tôi đi làm mưa với

- Tay: Hai tay giang ngang, gập sau gáy.
- Chân: Bước khụy 1 chân về phía trước, 1 chân thẳng
- Bụng: Đứng quay sang 2 bên
- Bật: Bật tiến về phía trước
- Động tác nhấn mạnh đt bật
- Sau đó trẻ tập hợp thành 2 hàng ngang quay mặt vào nhau quan sát cô làm mẫu.

* **Vận động cơ bản** : Bật nhảy từ trên cao xuống 40-45 cm

Cô giới thiệu tên vận động: Bật nhảy từ trên cao xuống 40-45 cm

Cô hỏi trẻ nào biết lên thực hiện bài tập.

Cô nhận xét.

+ Cô làm mẫu lần 1 không giải thích

+ Cô làm mẫu lần 2 kết hợp giải thích động tác: TTCB: đứng thẳng, 2 tay thả xuôi dọc thân, khi có hiệu lệnh “Bật” tay đưa từ sau ra trước đồng thời hơi khuỵu gối, nhún chân để lấy đà và bật lên khi rơi xuống chạm đất bằng 2 đầu bàn chân, gối hơi khuỵu, tay đưa ra trước để giữ thăng bằng (Chú ý 2 đầu bàn chân chạm đất cùng lúc, và không lao người về phía trước) sau đó nhẹ nhàng đi về vị trí của mình.

- Cô mời hai bạn lên thực hiện cho các bạn xem. Cô sửa sai cho trẻ

- Cho cả lớp thực hiện (Cô sửa sai cho trẻ)

- Thi đua theo tổ.

- Giáo dục trẻ thường xuyên xuyên thể dục và ăn đầy đủ chất dinh dưỡng để giúp cho cơ thể được khoẻ mạnh

+**TCVD**: Kéo co (Cô tổ chức chơi cho trẻ)

***HD3. Hồi tĩnh**

Cô mở nhạc: Đi học.

Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng.

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1. Về tình trạng sức khoẻ của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4.Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 7 ngày 22 tháng 03 năm 2025

- Tên hoạt động học: Làm máy bay từ các NVL

- Thuộc lĩnh vực: PTTM

I/ Các lĩnh vực hướng tới

S. Khoa học

- Trẻ khám phá đặc điểm cấu tạo của máy bay.
- Trẻ nhận biết và hiểu các nguyên vật liệu có thể dùng để làm máy bay (giấy, bìa cứng, que gỗ, keo, băng dính, sợi dây, ...).
- Trẻ hiểu khái niệm cơ bản của thiết kế kỹ thuật và cách áp dụng chu trình EDP vào hoạt động thực hành.

T. Công nghệ:

- Sử dụng các dụng cụ: Máy tính, kéo, keo, súng bắn keo, băng dính, sáp màu.

E. Kỹ thuật:

- Quy trình làm máy bay.
- Các thao tác: cắt, dán, luồn dây, lắp ráp, gắn kết để tạo thành máy bay.

A. Toán học

- Kỹ năng đo (Thân máy bay, cánh máy bay), hình dạng: hình vuông, hình chữ nhật, hình tròn.

M. Nghệ thuật:

- Trang trí, sắp xếp bố cục hài hòa, cân đối, đẹp mắt.

Ngôn ngữ và chữ viết

- Khả năng diễn đạt về sản phẩm.
- Thảo luận nhóm

Kỹ năng của CD thế kỷ 21

- Hợp tác, chia sẻ, làm việc nhóm, phản biện, sáng tạo.

II. Các nguyên liệu

- Nguyên liệu Giấy (giấy A4, giấy bìa cứng); Que gỗ (hoặc que kem). Bìa catton, ống hút...
- Nguyên liệu kết dính: hồ dán, băng dính 2 mặt, bấm ghim, que xiên...
- Phương tiện: Kéo, súng nên, bấm ghim....
- Nguyên vật liệu trang trí: bìa màu, giấy thủ công, đề can, bút sáp, bút dạ các màu.

III. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KỸ THUẬT

Bước 1: Hỏi

- Cô hỏi trẻ: "Các con đã bao giờ thấy máy bay chưa? Máy bay có hình dáng như thế nào? Máy bay bay lên trời như thế nào?"
- Cô cho trẻ xem một video của máy bay đang bay, để kích thích sự tò mò.
- Trò chuyện cùng trẻ về đặc điểm của máy bay.
- Hỏi trẻ các con có muốn làm máy bay không?
- Vậy giờ học hôm nay cô và các con cùng nhau làm máy bay từ các NVL.
- Theo các con để làm máy bay cần đảm bảo tiêu chí nào?
- Tiêu chí của sản phẩm:
 - + Máy bay cần phải có cánh để bay.
 - + Máy bay cần nhẹ và cân đối.
 - + Máy bay cần có phần đuôi để giữ thăng bằng.

Bước 2: Tưởng tượng

- Trẻ về 3 nhóm. Cô đặt câu hỏi, gợi ý giúp trẻ đưa ra ý tưởng.
 - + Các con suy nghĩ xem làm máy bay phải cần có những gì?
 - + Phần thân máy bay con định làm bằng gì?
 - + Con sẽ chọn nguyên liệu gì để làm cánh máy bay?
 - ...
 - + Con sẽ dùng cái gì để gắn kết các phần của máy bay lại với nhau.

-Trẻ thống nhất ý tưởng

Bước 3: Lập kế hoạch

- Trẻ chia về hoạt động tại các nhóm
- Thảo luận và vẽ bản thiết kế
- Bàn bạc và chọn nguyên vật liệu
- Thảo luận cách làm
- Phân công công việc

Bước 4: Thực hiện

- Trẻ chế tạo theo bản thiết kế đã vẽ
- Cô hỗ trợ trẻ khi trẻ cần giúp
- Trẻ thử nghiệm và điều chỉnh nếu cần thiết

Bước 5: Đánh giá/ cải tiến

- Cô gợi ý bằng các câu hỏi cho từng nhóm lên chia sẻ về sản phẩm.
- Con làm như thế nào?
- Cô và trẻ nhận xét về sản phẩm của trẻ so với bản thiết kế. Tạo cơ hội cho các nhóm hỏi và phản biện lại về sản phẩm của mình.
- Cô kết luận: dựa trên sản phẩm của trẻ.
- Sau khi làm được máy bay con cảm thấy như thế nào?
- Nếu được làm lại thì con có thay đổi gì không?

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

PHẦN 3: ĐÓNG CHỦ ĐỀ

1. Triển lãm sản phẩm

- Sơ đồ tư duy tổng quan nhánh “Máy bay”
- Các sản phẩm:
 - + Bài vẽ, nặn, thủ công
 - + Sản phẩm một số đồ dùng được làm từ các NVL.
 - + Các loại sách tự làm về nhánh “Máy bay”.
- Ảnh quá trình hoạt động của các con: Về nhánh “Máy bay”
- Video clip hay các con đã tìm hiểu, thực hiện trong nhánh

2. Hoạt động biểu diễn, thuyết trình, chia sẻ

- Thuyết trình về cách làm một số đồ dùng nhánh “Máy bay”.
- Giao lưu: cha mẹ chia sẻ về điều con làm được chưa làm được.

3. Hoạt động trải nghiệm

- Thực hiện lại một số hoạt động thú vị đã làm trong nhánh cùng cha mẹ và khách mời.

Bài tập tư duy:

- + Đếm và viết số lượng đồ chơi tạo ra.

HIỆU PHÓ CM DUYỆT

TTCM DUYỆT

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

Đào Thị Hương

Đào Thị Lan

Đào Thị Chiến